|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN****TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2024/NQ-HĐND | *Đồng Nai, ngày tháng năm 2024* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức chi hỗ trợ phục vụ công tác lấy ý kiến cử tri về** **thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới hành chính và hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ bản phục vụ việc sắp xếp đơn vị hành chính**

# HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

# KHÓA X, KỲ HỌP THỨ …

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030;*

*Căn cứ Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025;*

*Căn cứ Nghị định số*[*163/2016/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/nghi-dinh-163-2016-nd-cp-huong-dan-luat-ngan-sach-nha-nuoc-335331.aspx)*ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 54/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 66/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ* *sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới hành chính;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định mức chi hỗ trợ phục vụ công tác lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới hành chính và hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ bản phục vụ việc sắp xếp đơn vị hành chính; Báo cáo thẩm tra số ....../BC-BPC ngày ..... tháng ..... năm 2024 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Đơn vị hành chính cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023-2025 và giai đoạn 2026-2030 theo quy định tại Điều 1 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

b) Việc tổ chức lấy ý kiến cử tri theo quy định tại Nghị định số 54/2018/NĐ-CP ngày 16/4/2018 và Nghị định số 66/2023/NĐ-CP ngày 24/8/2023 của Chính phủ về hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới hành chính.

2. Đối tượng áp dụng

a) Tổ chức, cá nhân tham gia tổ công tác lấy ý kiến của cử tri.

b) UBND cấp xã thuộc đối tượng sắp xếp hưởng chế độ hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội .

**Điều 2. Chính sách hỗ trợ**

1. Quy định mức chi hỗ trợ phục vụ công tác lấy ý kiến cử tri về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025, bao gồm:

a) Chi lập danh sách cử tri: 400 đồng/cử tri;

b) Chi bảng niêm yết danh sách cử tri: 1.500.000 đồng/bảng/tổ;

c) Chi bồi dưỡng cho tổ (bao gồm chi in phiếu, báo cáo tóm tắt đề án): 5.000.000 đồng;

d) Chi văn phòng phẩm: 200.000 đồng/tổ;

đ) Chi nước uống: 200.000 đồng/tổ;

e) Chi cho tổ viên tổng hợp ở tổ và xã, phường (từ 3-5 thành viên): 150.000 đồng/người/ngày (không quá 2 ngày).

2. Quy định mức chi hỗ trợ phục vụ công tác lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới hành chính, bao gồm:

a) Chi lập danh sách cử tri: 500 đồng/cử tri;

b) Chi in phiếu: 1.000 đồng/phiếu

c) Chi văn phòng phẩm: 200.000 đồng/tổ;

d) Chi nước uống: 200.000 đồng/tổ;

đ) Chi cho tổ viên phát phiếu và tổng hợp kết quả (từ 3-5 thành viên): 300.000 đồng/người/ngày (không quá 2 ngày).

e) Chi tổng hợp ở xã, phường (02 thành viên): 300.000 đồng/người/ngày (không quá 2 ngày).

3. Quy định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ bản phục vụ việc sắp xếp đơn vị hành chính hỗ trợ 500 triệu đồng cho mỗi đơn vị hành chính cấp xã giảm theo quy định.

**Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện**

Nguồn kinh phí thực hiện được đảm bảo từ nguồn ngân sách cấp tỉnh, ngân sách cấp huyện và ngân sách cấp xã theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách địa phương hiện hành.

**Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1.Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

**Điều 5. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai khóa X, kỳ họp thứ …. thông qua ngày tháng năm 2024 và có hiệu lực từ ngày tháng năm 2024.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như Điều 5;- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; - Văn phòng Chính phủ;- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);- Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính;- Thường trực Tỉnh ủy;- Đoàn ĐBQH tỉnh;- UBMTTQVN tỉnh;- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;- HĐND và UBND các huyện, thành phố;- Website HĐND tỉnh;- Đài PH-TH tỉnh, Báo Đồng Nai;- Lưu: VT, VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh. | **CHỦ TỊCH****Thái Bảo**  |